

**THÔNG BÁO**

**Niêm yết công khai số liệu ước thực hiện dự toán ngân sách  
năm 2023 của xã Tân Dương**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;  
Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Tân Dương về việc phân bổ Dự toán ngân sách Nhà nước xã Tân Dương năm 2023.

Căn cứ Quyết định số: 257 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND xã Tân Dương về việc công khai ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 của xã Tân Dương.

Ủy ban Nhân dân xã Tân Dương thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:

1. UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 của xã Tân Dương trên địa bàn xã Tân Dương, bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc UBND xã, tại nhà văn hóa 10 xóm trên địa bàn và đăng tải trên trang thông tin điện tử ( <http://tanduong.dinhhoa.thainguyen.gov.vn> (Chuyên mục công khai ngân sách).

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 16 giờ 00 phút ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến 16 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2024 (30 ngày liên tục).

2. Các ông (bà) Trưởng xóm thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về hình thức niêm công khai ước thực hiện dự toán



ngân sách năm 2023 của xã Tân Dương trên địa bàn xã Tân Dương để bà con nhân dân được biết.

Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 của xã Tân Dương.

Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện.

**Nơi nhận :**

- 10 xóm;
- Lưu: VP.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Mạnh**



Số:257 /QĐ-UBND

Tân Dương, ngày 15 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2023  
của xã Tân Dương.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.*

*Căn cứ luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.*

*Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Tân Dương về việc phân bổ Dự toán ngân sách Nhà nước xã Tân Dương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND xã Tân Dương về giao dự toán ngân sách năm 2023 xã Tân Dương.*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 của xã Tân Dương.

*( Có các biểu từ biểu 113 đến biểu 115 chi tiết kèm theo Quyết định này )*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Tân Dương, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT,KT

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Mạnh**



UBND XÃ TÂN DƯƠNG				Biểu số 113/CK TC-NSNN
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NĂM 2023				
(Kèm theo Quyết định số: 257/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Tân Dương)				
Đơn vị: Đồng				
STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2023	So sánh (%)
A	B	I	2	3=2/I
<b>I</b>	<b>Thu trong cân đối</b>	<b>4.958.000.000</b>	<b>8.433.540.826</b>	<b>170,10%</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu xã hưởng 100%</b>	<b>54.000.000</b>	<b>715.492.564</b>	<b>1324,99%</b>
1.1	Phí chứng thực	36.000.000	18.553.500	51,54%
1.2	Lệ phí môn bài	5.000.000	5.400.000	108,00%
1.3	Thu kết dư ngân sách năm trước		564.845.564	0,00%
1.4	Thu khác	13.000.000	3.073.200	0,00%
1.5	Hoa lợi công sản	0	800.000	0,00%
1.6	Thu từ đất ở tại nông thôn	0	12.820.300	0,00%
1.7	Thu quản lý qua ngân sách		110.000.000	0,00%
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm</b>	<b>160.000.000</b>	<b>271.900.979</b>	<b>169,94%</b>
2.1	Thuế GTGT	25.000.000	28.873.979	115,50%
2.2	Thuế thu nhập cá nhân	0		0,00%
2.3	Thu tiền sử dụng đất	135.000.000	243.027.000	180,02%
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.744.000.000</b>	<b>7.208.909.880</b>	<b>151,96%</b>
1	Thu BS cân đối từ ngân sách cấp trên	4.744.000.000	4.497.000.000	94,79%
2	Thu BS có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	0	2.711.909.880	0,00%
<b>III</b>	<b>Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>			
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (nếu có)</b>		<b>237.237.403</b>	
<b>V</b>	<b>Tạm thu và vay đã đưa vào cân đối ngân sách</b>			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo QĐ số: 257/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Tân Dương)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán		Ước thực hiện đến 2023		So sánh %	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	1	2	1	2
	<b>Tổng thu ngân sách xã</b>	<b>4.985.000.000</b>	<b>4.958.000.000</b>	<b>8.474.980.817</b>	<b>8.433.540.826</b>	<b>170,01</b>	<b>170,10</b>
<b>I</b>	<b>Thu trong cân đối</b>	<b>241.000.000</b>	<b>214.000.000</b>	<b>1.028.833.534</b>	<b>987.393.543</b>	<b>426,90</b>	<b>461,40</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu xã hưởng 100%</b>	<b>54.000.000</b>	<b>54.000.000</b>	<b>715.492.564</b>	<b>715.492.564</b>	<b>1.324,99</b>	<b>1.324,99</b>
1.1	Phí chứng thực	36.000.000	36.000.000	18.553.500	18.553.500	51,54	51,54
1.2	Lệ phí môn bài	5.000.000	5.000.000	5.400.000	5.400.000	108,00	108,00
1.3	Thu kết dư ngân sách năm trước			564.845.564	564.845.564		
1.4	Thu khác	13.000.000	13.000.000	3.073.200	3.073.200	23,64	23,64
1.5	Hoa lợi công sản			800.000	800.000		

1.6	Thu từ đất ở tại nông thôn			12.820.300	12.820.300		
1.7	Thu quản lý qua ngân sách			110.000.000	110.000.000		
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm</b>	<b>187.000.000</b>	<b>160.000.000</b>	<b>313.340.970</b>	<b>271.900.979</b>	<b>722,29</b>	<b>169,94</b>
2.1	Thuế GTGT	25.000.000	25.000.000	28.873.979	28.873.979	115,50	115,50
2.2	Thuế thu nhập cá nhân	12.000.000		14.436.991		426,77	
2.3	Thu tiền sử dụng đất	150.000.000	135.000.000	270.030.000	243.027.000	180,02	180,02
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.744.000.000</b>	<b>4.744.000.000</b>	<b>7.208.909.880</b>	<b>7.208.909.880</b>	<b>151,96</b>	<b>151,96</b>
1	Thu BS cân đối từ ngân sách cấp trên	4.744.000.000	4.744.000.000	4.497.000.000	4.497.000.000	94,79	94,79
2	Thu BS có mục tiêu từ ngân sách cấp trên			2.711.909.880	2.711.909.880		
<b>III</b>	<b>Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (nếu có)</b>			<b>237.237.403</b>	<b>237.237.403</b>		
<b>V</b>	<b>Tạm thu và vay đã đưa vào cân đối ngân sách</b>						
9	Lệ phí trước bạ nhà đất	0	0	0		0,00	0,0
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,00</b>	<b>0,0</b>



<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,00</b>	<b>0,0</b>
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>564.845.564</b>	<b>0,00</b>	<b>0,0</b>
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.745.000.000</b>	<b>4.745.000.000</b>	<b>1.342.525.000</b>	<b>1.342.525.000</b>	<b>28,29</b>	<b>28,3</b>
	- Thu bổ sung cân đối	4.745.000.000	4.745.000.000	1.140.000.000	1.140.000.000	24,03	24,0
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	0	202.525.000	202.525.000	0,00	0,0

## ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo QĐ số: 257/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Tân Dương)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán			Ước thực hiện năm 2023			So sánh (%)	
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>4.958.000.000</b>	<b>135.000.000</b>	<b>4.823.000.000</b>	<b>6.222.074.726</b>	<b>1.154.985.984</b>	<b>5.067.088.742</b>	<b>855,55</b>	<b>105,1</b>
	Trong đó								
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	168.189.000	0	168.189.000	146.819.000	0	146.819.000	0	87,3
1.1	Chi dân quân tự vệ	134.439.000	0	134.439.000	117.819.000	0	117.819.000	0	87,6
1.2	Chi trật tự an toàn xã hội	33.750.000	0	33.750.000	29.000.000	0	29.000.000	0	85,9
2	Chi giáo dục	0	0	0	0	0	0	0	0,0
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0,0
4	Chi y tế	0	0	0	0	0	0	0	



5	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000	0	31.500.000	35.000.000	0	35.000.000	0	111,1
6	Chi phát thanh, truyền thanh	0	0	0	0	0	0	0	
7	Chi thể dục thể thao	22.500.000	0	22.500.000	22.500.000	0	22.500.000	0	100,0
8	Chi sự nghiệp kinh tế	31.500.000	0	31.500.000	0	0	31.475.000	0	0,00
9	Chi các hoạt động kinh tế	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.1	<i>Giao thông</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.2	<i>Nông - lâm - thủy lợi - hải sản</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.3	<i>Thị chính</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.4	<i>Thương mại, du lịch</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.5	<i>Các hoạt động kinh tế khác</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.184.000.000	135.000.000	4.184.000.000	4.407.387.742	0	4.407.387.742	0,0	0,0
	<i>Trong đó: Quỹ lương</i>	3.484.888.000	0	3.484.888.000	3.504.606.502	0	3.504.606.502	0,0	0,0
10.1	<i>Quản lý Nhà nước</i>	512.662.000	135.000.000	512.662.000	1.951.654.486	1.154.985.984	796.668.502	0,0	0,0



10.2	<i>Đảng Cộng sản Việt Nam</i>	70.000.000	0	70.000.000	56.213.000	0	56.213.000	0	80,3
10.3	<i>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam</i>	12.000.000	0	12.000.000	12.000.000	0	12.000.000	0	100,0
10.4	<i>Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM</i>	10.000.000	0	10.000.000	10.000.000	0	10.000.000	0	100,0
10.5	<i>Hội Liên hiệp Phụ nữ</i>	10.000.000	0	10.000.000	10.000.000	0	10.000.000	0	100,0
10.6	<i>Hội Cựu chiến binh</i>	10.000.000	0	10.000.000	7.000.000	0	7.000.000	0	70,0
10.7	<i>Hội Nông dân</i>	25.000.000	0	25.000.000	25.000.000	0	25.000.000	0	100,0
10.8	<i>Hội chữ thập đỏ</i>	2.500.000	0	2.500.000	0	0	0	0	0,0
10.9	<i>Hội người cao tuổi</i>	28.950.000	0	28.950.000	0	0	28.950.000	0	100,0
10.1 0	<i>Hội khuyến học</i>	7.000.000	0	7.000.000	7.000.000	0	7.000.000	0	100,0
10.1 1	<i>Hội da cam</i>	6.500.000	0	6.500.000	1.500.000	0	1.500.000	0	23,1
10.1 2	<i>- Hội cựu giáo chức</i>	1.500.000		1.500.000	500.000		500.000		33,3
10.1 3	<i>- Hỗ trợ hoạt động Hội TNXP</i>	1.500.000		1.500.000	0				
10.1 4	<i>- Hỗ trợ hoạt động Hội đông y</i>	1.500.000		1.500.000	0				
10.1 5	<i>Chi hỗ trợ khác (nếu có)</i>	0	0	0	0	0	0	0	0,0



11	Chi cho công tác xã hội	142.044.000	0	142.044.000	132.707.000	0	132.707.000	0	0,0
	- Hưu xã và trợ cấp khác	142.044.000		142.044.000	132.707.000		132.707.000		
12	Chi khác	121.517.000	0	121.517.000	117.728.000	0	117.728.000		
13	Dự phòng	88.000.000	0	88.000.000	88.000.000	0	88.000.000		100,0
14	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	0	0	0	0	0	0		0,0



## **BÁO CÁO**

### **Thuyết minh ước thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023**

Năm 2023 là năm thứ hai của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025. Dự toán thu ngân sách năm 2023 thực hiện theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND, ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ % phân chia các khoản thu giữa cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Các khoản lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương đã được đảm bảo theo mức lương cơ sở từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2023 lương tối thiểu là 1.490.000 đồng, từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2023 lương tối thiểu là 1.800.000 đồng.

#### **I. Kết quả thực hiện thu -chi ngân sách năm 2023**

##### **1. Về thu ngân sách:**

Tổng thu ngân sách xã năm 2023 là: **8.433.540.826đ** đ/4.958.000.000đ đạt 170,01% kế hoạch giao.

Trong đó:

- Thu phí, lệ phí là: 18.553.500đ/ 36.000.000đ đạt 51,54% kế hoạch giao.
- Thu lệ phí môn bài là: 5.400.000đ/5.000.000đ đạt 108% kế hoạch giao.
- Thu kết dư ngân sách năm trước: 564.845.564đ.

Trong đó:

- + Nguồn tiền đất năm 2022: 549.102.282đ
- +10% số thu tiền sử dụng đất để chi cho công tác đo đạc đăng ký lập hồ sơ địa chính : 15.743.282đ
- Thu khác là: 3.073.200đ/13.000.000đ đạt 23,64% kế hoạch giao
- Thu từ hoa lợi công sản là: 800.000đ.
- Thu từ đất ở nông thôn ( Thuế phi nông nghiệp ): 12.820.300đ
- Thu quản lý qua ngân sách là: 110.000.000đ là khoản thu đóng góp của nhân dân xây dựng Đường nội đồng Làng Bầy và Đường nội đồng Tân Tiến 3, xã Tân Dương.
- Thu thuế giá trị gia tăng là: 28.873.979 đ/25.000.000đ đạt 115,50% kế hoạch giao.
- Thu tiền chuyên mục đích sử dụng đất: 243.027.000đ/135.000.000đ đạt 180,02% kế hoạch giao.

- Thu bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu ngân sách cấp trên: 7.208.909.880/4.744.000.000đ đạt 151,96 % so với kế hoạch giao. Chỉ tiêu này đạt cao là do ngay từ đầu năm huyện đã bổ sung kinh phí để thanh toán trả nợ các công trình xây dựng cơ bản năm 2022, các công trình năm 2023, bổ sung kinh phí thực hiện mô hình



phân loại chất thải nguồn, xây dựng thôn xóm sáng, xanh sạch đẹp, chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất, quy hoạch điểm khu dân cư...

- Thu chuyển nguồn ngân sách: 237.237.403đ.

*Trong đó:*

+ 70% từ kết dư ngân sách năm 2021 thực hiện cải cách tiền lương: 8.640.055đồng.

+ 30% từ kết dư ngân sách năm 2021 chi trả nợ công trình: Kè chống sạt lở Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Tân Dương: 3.702.881 đồng

+ 70% nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 thực hiện cải cách tiền lương: 8.574.476 đồng.

+ 30% nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 chi trả nợ công trình: Kè chống sạt lở Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Tân Dương 3.674.775 đồng.

+ Nguồn tiết kiệm chi ngân sách năm 2022 chi trả nợ công trình: Kè chống sạt lở Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Tân Dương: 9.645.216 đồng

+ Nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Dự án: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo tại xã Tân Dương): 203.000.000 đồng.

## **2. Về chi ngân sách:**

Chi ngân sách thực hiện năm 2023: **6.222.074.726đ/ 4.958.000.000đ đạt 125,50%** kế hoạch giao.

*Trong đó:*

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 1.154.985.984đ/135.000.000đ đạt 855,55% kế hoạch giao.

- Chi thường xuyên: 4.979.088.742đ/4.735.000.000đ đạt 105,15% kế hoạch giao.

- Chi dự phòng ngân sách: 88.000.000đ/88.000.000đ đạt 100 % kế hoạch giao.

Nhìn chung công tác thu ngân sách năm 2023 đều đạt kế hoạch giao, thu đúng, thu đủ và nộp vào ngân sách nhà nước, tuy nhiên vẫn còn chỉ tiêu thu đạt thấp so kế hoạch giao đó là: phí lệ phí đạt 51,54%, thu khác đạt : 23,64%. Chi ngân sách được quản lý theo dự toán và kế hoạch duyệt, đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên cũng như đột xuất của bộ máy nhà nước, phục vụ cho việc phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, hàng tháng chi trả lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương kịp thời. Các khoản thu - chi ngân sách đều được kiểm soát và thanh toán qua kho bạc nhà nước.

Năm 2023 là năm thứ hai thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 -2025, về cơ bản nhiệm vụ chi thường xuyên được đảm bảo thực hiện theo kế hoạch giao đầu năm, kịp thời đáp ứng các chế độ, chính sách an sinh xã hội, tiền lương, tiền công, tiền thưởng. Xã đã rà soát chế độ phát sinh, đề nghị cấp huyện bổ sung kinh phí và đảm bảo sử dụng các nguồn kinh phí để thực hiện chế độ tăng lương cơ sở;

## **II. Phân quỹ công chuyên dùng do nhân dân các xóm đóng góp**

- Kết dư năm 2022 chuyển năm 2023 thực hiện tiếp: 110.595.200 đồng

- Tổng thu: 86.551.000 đồng



- Tổng chi: 118.530.000 đồng
- Tồn quỹ: 78.616.200 đồng

**III. Phần các khoản thu hộ - chi hộ:**

- Kết dư năm 2022 chuyển sang năm 2023 thực hiện tiếp: 581.000 đồng
- Thu hộ: 643.101.800 đồng
- Chi hộ: 639.019.800 đồng
- Tồn quỹ: 4.663.000 đồng

Trên đây là báo cáo thuyết minh ước thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND xã Tân Dương.